TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ HOÀNG MAI** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 13/2024/QĐST-DS	*Hoàng Mai, ngày 25 tháng 3 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 15 tháng 3 năm 2024 về việc các đương sự đã thật sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 66/2023/TLST-DS, ngày 18 tháng 10 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản hòa giải thành ngày 15 tháng 3 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Phạm Thị H, sinh năm 1954.

Địa chỉ: Thôn D, xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Người được bà Phạm Thị H ủy quyền: Bà Hoàng Thị N, sinh năm 1960.

Địa chỉ: K, thị trấn C, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Ông Nguyễn Quang V, sinh năm 1957.

Bà Hồ Thị H1, sinh năm 1959.

Cùng địa chỉ: Khối T, phường Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Nguyễn Quang V và bà Hồ Thị H1 có nghĩa vụ liên đới trả nợ cho bà Phạm Thị H số tiền gốc và tiền lãi tính đến ngày 15/3/2024 tổng cộng là 172.839.000đ (Một trăm bảy mươi hai triệu tám trăm ba mươi chín nghìn đồng); Trong đó tiền nợ gốc là 70.000.000đ và tiền nợ lãi là 102.839.000đ; theo giấy vay tiền ngày 23/3/2013 (âm lịch).

Về án phí: Ông Nguyễn Quang V và bà Hồ Thị H1 được miễn nộp tiền án phí vì ông V, bà H1 là người cao tuổi thuộc đối tượng được miễn án phí theo quy định tại điểm đ, khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày ban hành quyết định đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành

án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND TX.Hoàng Mai;
- Chi cục THADS.TX.Hoàng Mai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Duy Tuấn